

Về hưu, Ba Long cảm thấy cuộc sống bỗng dưng thay đổi đột ngột. Ba tháng sau, ông vẫn chưa quen với cuộc sống hàng ngày. Ông vẫn thức dậy từ lúc 5 giờ sáng. Tập thể dục. Đi ăn sáng. Uống một ly cà phê sữa đá hoặc ca cao. Nhưng ông không phải vội vã đến cơ quan làm việc, không phải bận rộn xem lại các hợp đồng, công văn, dự án hoặc lịch làm việc của ngày hôm đó. Điều làm cho ông thoải mái nhất, là không có tiếng chuông gọi cửa của người tài xế vào lúc 7 giờ kém 15... Thói quen làm cho ông mệt mỏi, chờ đợi...

Không có những cuộc điện thoại gọi đến mời đi ăn điểm tâm, mời ăn trưa, ăn chiều... Ông mất cả đi thói quen nói lời từ chối, cũng như sự chọn lựa để nói lời chấp thuận. Người ta phớt lờ ông, như ông chưa bao giờ hiện diện trong cuộc sống của họ, như ông đã biến mất không để lại một chút gì trong tâm tưởng của họ. Tại sao? Tại ông hay tại cuộc sống vốn dĩ là như vậy?

Sự chống chọi của khoảng thời gian trống rỗng, sau khi ly cà phê sữa đá đã cạn, thường làm cho ông hốt hoảng. Ông thấy sợ một cái gì đó. Sự cô độc. Để trốn chạy cảm giác đó. Ông đọc báo, tin thời sự. Cuộc chiến dai dẳng giữa Palestines và Israel. Những thương vong, mất mát tiếp diễn hàng ngày sau cuộc chiến của Iraq. Những vụ án tham nhũng động trời trong nước. Những quyền lực giấu mặt tiếp tay cho xã hội đen đang bị lôi dần ra ánh sáng... Những trẻ em đường phố bơ vơ, bị hiếp đáp, lợi dụng. Những cô gái thanh xuân thơ ngây, bị kéo vào cuộc sống nhơ nhớp, nhầy nhụa của đồng tiền. Để rồi như những kẻ bất hạnh nhất thế gian, họ chìm ngấm, trôi nổi giữa đám sinh linh lầy lội và bệnh tật...

Ông đã khóc. Những giọt nước mắt ẩn sâu trong đáy mắt ông, từ mấy chục năm qua bây giờ càng chảy xuống chậm rãi, nhức buốt như để lại trên mặt ông vết hằn rất bóng. Ông xem chương trình "Vì những người nghèo" trên truyền hình. Những người sống trong bóng tối, đã nhìn thấy ánh sáng, nhờ những tấm lòng từ thiện, những trái tim biết yêu thương nỗi đau của người khác. Ông đã khóc, khi thấy một người đàn ông bị bệnh ung thư sắp chết cũng làm từ thiện... Một cặp vợ chồng, tháng nào cũng đi bán máu, họ bán sự sống của chính mình, để đi tìm sự sống cho đứa con thơ dại, bé bỏng đang mỗi ngày quần quai chống đỡ với nỗi đau của bệnh tật...

Những điều ấy, khi còn tại chức vẫn thường tiếp diễn trong cuộc sống của ông, đi qua những suy nghĩ của ông, tái tạo rất rõ ràng, qua sự xô bồ mà cuộc sống đang trải rộng trước mắt ông. Nhưng giống như một người xa lạ với cộng đồng con người mà ông đang sống và làm việc. Ông thấy đứng đưng. Ông thấy không phải là chuyện của ông. Thế giới của ông là công việc. Là đồ bê tông thật vững chắc vào chiếc ghế mà ông đang ngồi. Là những hợp đồng béo bở. Những phe cánh, chương ngại cần loại bỏ. Làm từ thiện ư? Thì làm. Ở đâu? Bao nhiêu? Làm gì? Đã có kế toán và trợ lý của ông lo. Với lại cũng chẳng phải tiền túi ông. Tiền vô tội vạ đổ từ túi này sang túi khác. Mà hương thơm lại bay đến chỗ ông ngồi. Ông không mất mát gì. Ông không có khái niệm về sự từ thiện. Ông bận rộn ba cho danh vọng và sự nghiệp của ông. Ông bận tranh giành chức tước và quyền lợi. Ông thật sự bận rộn... Cũng như bao nhiêu vị chức tước khác đang lo toan, bận rộn với công việc của họ trong cuộc đời. Ông đi nhà hàng, bia ôm, ôm những cô gái nhỏ hơn cả con gái út của mình, ban đầu cũng còn chút hổ thẹn, cũng day dứt lương tâm, nhưng sau rồi mọi sự quen dần. Lòng ông mỗi ngày, mỗi đứng đưng: "Bánh ít trao đi, bánh chì trao lại". Những cô gái ham tiền. Những người đàn ông ham gái. Một sự trao đổi. Một hợp đồng. Thanh toán xong là chấm hết.

Về hưu rồi. Thời gian đột nhiên trống rỗng. Ông tìm cách nói chuyện với vợ, nhưng bà không có nhiều thời gian dành cho ông, cuộc sống của bà từ lâu, đã trôi như một dòng chảy bình lặng, đều đặn. Buổi sáng thức dậy, dọn dẹp nhà cửa, đi chợ, làm thức ăn và ăn cơm. Buổi chiều, bà giặt giũ, tưới cây, làm thức ăn. Buổi tối, bà chơi với cháu ngoại và cháu nội, khi cha mẹ chúng đi làm ca đêm hoặc đi học thêm tiếng nước ngoài, chương trình quản lý kinh doanh, đi nhà hàng, khiêu vũ... Ông thấy cô đơn.

Ông chú tâm xem phim. Toàn phim Hàn Quốc, Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan làm ông chán... Phim Việt Nam chiếu trên tivi quá ít ỏi, mà đâu phải phim nào cũng hay. Ông loay hoay mãi chẳng biết làm gì, giữ cháu cũng không quen, thôi thì xem thời sự, tin thế giới... Có một đoạn tin thời sự trong chương trình vì những người nghèo, ông nghe mà không tin ở tai mình... Đoạn tin nói về một ông lão về hưu, đã hiến tặng toàn bộ tài sản mà ông đã dành dụm suốt cuộc đời mình cho quỹ từ thiện vì những người nghèo. Gồm có 90 cây vàng và 82 triệu đồng. Còn bản thân ông ta thì sống bằng tiền trợ cấp hưu trí của Nhà nước. Ba Long nghe xong cảm thấy bần thần, ngơ ngác. Số tiền đó đối với Ba Long không phải là lớn. Trong suốt thời gian làm việc, ông còn kiếm được nhiều lần hơn thế. Nhưng ông không tin. Dù đó chỉ là điều đơn giản nhất, từ một tấm lòng của con người. Ông không bao giờ thấy đủ, dù đã quá nhiều tiền. Ông cũng không biết nương tay, thương xót. Nếu một kẻ nào đó muốn tranh đoạt với ông, dù thua hay thắng, ông vẫn không từ một thủ đoạn nào. Chẳng riêng gì ông, bọn kia cũng thế thôi. Ông nhếch mép cười trước bản tin thời sự đó, cười rất nhạt, nhưng nụ cười cứ méo xệch trên môi, cho đến không ông cảm thấy cổ họng mình đắng ngắt, khô khốc. "Cứ như chuyện cổ tích ấy nhỉ?". Ông tự nói với mình như thế, nhưng rồi ông lại giật mình, ngơ ngác nói tiếp "Vẫn có những con người như thế trong cuộc sống này sao? Có tin không? Có nên tin không? Không thể nào tin được. Nhưng..."

Ba Long không tin là phải. Ông đã quá xa lạ với cuộc sống mà ông đang sống. Ông đã quá xa lạ với nỗi đau của kẻ nghèo đói, đang sống trong nỗi bất hạnh và tuyệt vọng. Quả thật là như thế. Ba Long nhớ lại khoảng thời gian một tuần sau khi về hưu. Vào một buổi sáng, sau khi tập thể dục xong, ông gọi điện cho người cộng sự cũ của mình: "Chú mày đang làm gì đấy, đến nhà hàng Mỹ Lan ăn sáng với anh nhé". Đầu dây bên kia từ chối thẳng thừng, cũng giống như ông đã từng từ chối những người khác, mà ông biết họ đang cần ông. "Bạn quá anh Ba ơi, đề hôm khác nhé". Điện thoại cúp. Ba Long giận điên người, lầm bầm rủa: "Cái quân trở mặt, mọi hôm thì cứ dạ thưa, dạ thít, lút xít quanh đít tao. Bây giờ mày bày chuyện từ chối hả? Mày...". Ba Long cũng đã thấy nỗi đắng cay xộc vào mũi, xộc vào tim, xộc vào tâm can ông nhức nhối. Ông cố gọi một người khác. Ở đời, có phải ai cũng bạc bẽo như cái tên đồn mạt kia đâu. Nhưng Ba Long đã gặp phải một buổi sáng xui xẻo, chưa từng thấy trong cuộc đời. Người này bạn, kẻ kia cũng bạn. Họ đưa nhau bạn cùng một lúc, khi ông gọi điện thoại mở lời mời. Không lẽ khi ông về hưu rồi, cái cơ quan của ông lại đâm ra siêng năng làm việc đến thế sao? Ông thui thủi, đi xe đến nhà hàng Mỹ Lan ăn sáng một mình. Ai dè đến đó, ông lại thấy bọn họ, những kẻ hết sức bạn rạn kia, đang ngồi kín bàn, bên tay giám đốc mới vừa thay thế ông, họ nói cười rôm rả. Lòng ông tê tái, đau đớn. Nỗi đau đớn của một con người, bị chính những người thân của mình đánh vào xương thịt. Nỗi đau của một kẻ lẻ loi, đang đối diện với sự phản bội. Ông vội vã quay xe trở về trong nỗi bẽ bàng của kẻ xuống ngựa. Đoạn đường trở về, sao lại dài hun hút đến thế, khó nhọc và vất vả đến thế. Có lẽ, đó cũng là đoạn đường khủng khiếp nhất, mà ông vừa trải qua trong cuộc đời mình. Về đến nhà ông đổ ập xuống giường. Đổ ập vào nỗi đau đớn mà ông không thể ngờ, không đoán trước được cho đến ngày hôm ấy.

Ông năm đó, như trôi vào một đám sương mù u ám và tăm tối. Ông để mặc. Nhưng chính những giây phút bình yên như thế đã khiến ông dần dần hồi tỉnh lại... Và một điều rất nhỏ bé mong manh từ tâm hồn ông chợt thoáng ra, như hơi thở của ánh sáng nhẹ nhàng xua đi đám mây mù, để từ đó nó toả ra một thứ hương thơm của niềm hạnh phúc kỳ lạ mà ông chưa từng bắt gặp, chưa từng biết đến, nó như một bông hoa nhỏ nhoi đã nở giữa một vùng cát trắng, nóng bỏng...

Ông bệnh. Cơ quan cũ của ông gửi người đến thăm, tặng đường, sữa, trái cây. Người cộng sự của ông cũng đến, vài ba kẻ khác cũng đến. Ông cũng biết là không nên quơ mọi người vào một đám. Nhưng ông không muốn tiếp ai. Vợ ông, đã làm thay ông những công việc đó. Ông nằm trong phòng, nghe những câu thăm hỏi nhạt nhẽo, giả nhân, giả nghĩa, ông lặng lẽ cười. Họ đến thăm ông, đặt quà cáp lên bàn của ông một cách thân nhiên, chứ không như trước nữa. Ngày trước ông còn đương chức, họ cầu cạnh, nịnh bợ... Còn bây giờ, nó giống như ngày xưa ông đi làm từ thiện vậy, hờ hững, vô tâm.

Buổi tối. Con cái đến thăm ông đông đủ. Cô con dâu cả trêu bố chồng như trêu đồng nghiệp: "Bố ơi, bố bệnh thật hay là làm nũng mẹ đấy. Chắc lâu rồi không có cô nào mát xa cho bố phải không?". Ông nghiêm mặt mắng: "Nói bậy". Nhưng cô con dâu lại cười nắc nẻ, một cách vô tâm. Đến lượt cậu con rể, thì ông đành ngậm bồ hòn. "Bố ơi, không lẽ về hưu, lại làm bố buồn phiền, đến đồ bệnh ra như thế này

sao? Hay là chúng con mở một công ty gì đó, để bố làm việc cho vui, bố nhé". Ông nhắm mắt giả vờ ngủ. Đến khuya, trước khi về, con trai cả lại nói: "Bố hãy bình tâm. Rồi mọi chuyện lại trở lại bình thường bố ạ". Ông giật mình. Một câu nói thật đơn giản, nhưng chứa đựng biết bao nhiêu điều ở trong đó. Con trai ông hiểu như thế nào về ông? Ông nhìn con chăm chăm, nhưng người con trai cả chỉ thản nhiên cười, nụ cười hiền lành.

Người ta vẫn nói về những tật xấu khó thay đổi của con người, như "Ngựa quen đường cũ". Không phải Ba Long quen đường cũ, mà ông có một chốn cũ trong tâm hồn. Nơi ông thường đến, để trút bỏ ưu phiền, mệt mỏi trong công việc, nơi ông cảm nhận được sự ngọt ngào, êm dịu, nồng nàn của một thứ tình cảm rạo rực, giữa một người đàn ông và một người đàn bà, mà vợ ông đã không mang lại cho ông. Với ông, người đàn bà nơi chốn đó, là thứ quý báu nhất, ông nâng niu cất giấu, là viên ngọc đẹp, ông đã nhặt ra giữa cuộc đời bụi bặm này và giữ nó cho riêng mình, trau chuốt cho tâm hồn ông. Sau ngày về hưu, Ba Long chưa biết giải quyết thế nào, nên ông vẫn còn ngần ngừ chưa đến gặp người ấy. Cuộc sống của người đàn bà đó, không khiến ông phải lo lắng. Cái làm ông buồn phiền là làm sao cho người đàn bà này hạnh phúc mà không làm khô héo người đàn bà kia. Không làm tiếng tăm của ông như nhuốc. Ông không muốn con cái chuốc lấy sự như nhuốc của bố. Mỗi ngày, ông vẫn gọi điện thoại, và cảm thấy tâm hồn mình bay bổng khi nghe tiếng cười trong vắt, lạnh lạnh của người ấy. Giọng nói ngọt ngào đó, nhẹ nhàng rót mật vào lòng ông. Ông luôn tưởng tượng đến sự thông minh, sắc sảo, đôi mắt đen láy và làn da trắng mịn như sữa. Ông luôn ước muốn đến được với người ấy, từng giây phút, buông thả trong niềm đam mê, hoan lạc, trút bỏ tất cả niềm rạo rực, nhớ mong. Ông yêu người ấy. Không vụ lợi. Có thể đó là sự chân thật duy nhất trong cuộc sống và ông đã dành riêng cho một người đàn bà.

Khi xe ông đến, đỗ trước sân nhà. Ông bấm chuông. Một lát sau, ông nghe tiếng cười trong vắt và bước chân nhẹ nhàng của nàng tiến ra cửa. Nhưng ông lại giật mình vì nghe cả giọng nói của một người đàn ông lạ, trong căn nhà của nàng và ông. Cái vẻ xanh xao, nhợt nhạt đến sững sờ trên gương mặt của nàng làm ông run rẩy. Ông cố nhắc chân lên, nhưng mãi vẫn không nhắc được. "Anh đến sao không báo cho em biết trước". Nàng kêu lên thánh thót. Nhưng ông nghe có cả sự thất thanh, hoảng hốt. Người đàn ông trung niên mỉm cười, rất tự nhiên. Nàng nói: "Anh ấy là con bà cô của em, ở thành phố về chơi đấy". Ông gật đầu chào. Ông nói năng không trôi chảy. Ông đã đánh mất khả năng đó từ lúc nào nhỉ? Nàng mỉm cười duyên dáng, nói với anh nàng. "Anh Ba Long trước là giám đốc công ty xuất nhập khẩu...". Ông khoát tay. "Thôi mà, tôi đã về hưu rồi". Nàng lại mỉm cười nói tiếp: "Anh Ba Long là sếp cũ của em đấy. À, để em làm nước cam cho anh Ba uống nhé". Ông ngồi im thín thít, cứ như cái đinh bị đóng xuống ghế. Ông cũng không hiểu tại sao, hay chính vì những linh cảm trong đầu đang dày vò ông. Không, không thể... Ông anh họ thì cứ ngồi hút thuốc, nhâm nhi ly rượu đang dở dang ở trên bàn, mùi của chai rượu Mac-ten mà ông mang đến cho nàng trước ngày ông về hưu. Nàng lại nhìn ông nhõn miệng cười, nụ cười của nàng tươi như một đoá hoa vừa nở: "Một lát nữa chúng em phải lên công ty để giải quyết những hợp đồng xuất hàng đi Malaysia. Anh đi chơi với chúng em nhé". Ông gượng cười, lắc đầu: "Để hôm khác, tôi chỉ ghé qua thăm cô một lát. Thôi hai người cứ đi lo công việc đi, tôi về". Ông đứng dậy ra về, vừa bước xuống bậc thềm, ông nghe một câu nói, như một lưỡi dao, đột ngột cắm phập vào tim ông, đau buốt: "Lão già đó hết thời rồi, em còn để lão đến đây làm gì. Dậy đưa nữa, chẳng được gì đâu". Ông lại nghe tiếng cười phá lên như chuông reo của nàng và cánh cửa đóng ập lại sau lưng ông, vang lên một tiếng kêu chát chúa. Tiếng kêu như tiếng sét, xé toang tâm hồn ông thành muôn mảnh vỡ.

Ông bước chơi vơi. Lần đầu tiên ông thấy mình nghiêng ngửa, lão đảo. Không biết bám bấu vào đâu.

Một thằng bé bán vé số đi ngang qua, chợt hốt hoảng níu lấy tay ông. "Bác ơi, bác làm sao thế?". Ông nghẹn ngào nói như khóc: "Bác già rồi, đi không nổi nữa cháu ơi". Thằng bé cười: "Để cháu cùng phụ dắt xe với bác ra ngoài quán kia ngồi nghỉ một lát là bác khoẻ ngay thôi. Bác mà già ư. Bác còn trẻ hơn cha cháu nhiều, nhưng cha cháu không lớn tuổi hơn bác đâu". Đây cũng là lần đầu tiên trong đời, ông nói chuyện với một thằng bé lang thang ngoài phố. Ông cũng nghe đồn rất nhiều về những đứa trẻ bụi đời, móc túi, thậm chí cả xì ke, ma túy nữa. Điều ấy chợt làm ông rung mình. Ông quan sát thằng bé. Mặt đen sì. Dáng người gầy ốm, loắt choắt. Đầu đội chiếc mũ phớt cũ kỹ. Quần áo lem luốc. Đôi mắt đen, có vẻ thông minh, lanh lợi. Thật tình, ông không hiểu lắm về những đứa trẻ ngoài đường phố. Chúng nhan nhản trước mắt ông, nhưng chúng thuộc về một thế giới khác. Chúng hoàn toàn xa lạ với ông. Bây giờ ông

đang đi bên cạnh với một trong những thành phần đó, tuy nó yếu ớt, bần cùng, nhưng nó đang tiếp sức cho ông trên đoạn đường khó nhọc, rồi sau đó là gì? Nó có lọc lừa, phản bội như nàng của ông không? Nó có cắm phập vào tim ông nhát dao chí mạng không? Nó sẽ cười phá lên trước cái chết của ông, để nhạo báng sự cả tin của ông. Nó sẽ tính toán tiền công đẩy xe với ông bằng một cái giá cắt cổ, để bù lại khoảng thời gian nó đã đi bên ông mà không bán được vé số? Hay nó lại bắt ông mua vé số? Hay là nó sẽ... Với ông, mọi chuyện có liên quan đến tiền bạc, đều không thành vấn đề. Đây cũng là ván bài mà ông sẽ chơi với đứa bé ngoài phố, khi ông đã về hưu. Ông đang chờ xem.

Thằng bé cùng Ba Long đẩy xe đến một quán nước ven đường. Quán nhỏ, nhưng khá sạch sẽ. Ông cảm thấy đỡ đi rất nhiều. Thằng bé nói: "Bác uống gì cháu kêu giùm cho". "Cà phê sữa đá, cháu uống gì kêu luôn nhé". Thằng bé lại mỉm cười, nụ cười của nó, nửa giống con trai ông, nửa lại không. Ly cà phê được mang ra cho ông, nhưng không có ly cho thằng bé. Ông ngạc nhiên. "Cháu uống gì? Ly của cháu đâu?". "Dạ thôi, cháu vừa uống xong. Một lát nữa, bác đi về một mình có được không? Có cần cháu giúp gì cho bác nữa không?". Ba Long lắc đầu. "Bác khoẻ rồi. Cảm ơn cháu". Nói xong Ba Long móc ví tiền, lấy ra hai tờ mười ngàn cho thằng bé, đó là điều hiển nhiên. Ông nghĩ rằng thằng bé sẽ nhận và nó sẽ rất vui. Nhưng thằng bé đã nói lời cảm ơn và từ chối. "Cháu giúp bác không phải vì tiền đâu. Thôi, cháu đi bán cho kịp chiều xổ đây. Cháu chào bác nhé". Nói xong thằng bé biến đi rất nhanh. Ba Long sững sốt, rồi ngơ ngàng nhìn quanh tìm thằng bé. Nhưng không thấy bóng dáng nó đâu nữa. Nó đã trôi vào dòng chảy xô bồ của cuộc sống, để tìm kiếm cuộc mưu sinh. Nhưng trên đoạn đường đang đi đó, nó đã quên bản thân mình, để đưa bàn tay nhỏ bé của mình ra cho kẻ khác đang cần đến. Ông đã quên không hỏi tên nó. Tại sao nó không mời ông mua vé số nhỉ? Dù muốn dù không, chắc chắn rằng ông sẽ mua vé số cho nó, bằng số tiền mà ông đã cho, nhưng nó không nhận. Tại sao? Thằng bé không mang đến cho ông nỗi buồn, cũng không mang đến cho ông niềm vui. Nhưng nó đã mang đến cho ông niềm tin và sự trong sáng dù rất nhỏ nhoi trong lúc này. Nhưng kỳ lạ thay, chính một thằng bé xa lạ, nhem nhuốc lang thang ở đường phố, đã đưa bàn tay bé bỏng của nó ra và mang ông đến một góc của sự bình yên./.